

Số: **660**/KL-UBND

Tuần Giáo, ngày **17** tháng 6 năm 2020

## **KẾT LUẬN THANH TRA**

### **Về việc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Chiềng Sinh năm 2017, 2018 và 2019**

Thực hiện Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch UBND huyện Tuần Giáo về việc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Chiềng Sinh năm 2017, 2018 và 2019;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Trường Đoàn thanh tra.

Chủ tịch UBND huyện Tuần Giáo Kết luận như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG**

Xã Chiềng Sinh là xã vùng thấp của huyện Tuần Giáo, Trụ sở UBND xã nằm cách trung tâm huyện 10 km về phía Nam; Diện tích đất tự nhiên 1.289 ha; Phía Bắc giáp với thị trấn Tuần Giáo, phía Nam giáp xã Chiềng Đông, phía Đông giáp xã Tênh Phong, phía Tây giáp xã Nà Sáy; Có 07 Bản, với 1.087 hộ và 5.013 nhân khẩu. Hộ nghèo chiếm 38,10%, có 05 dân tộc cùng sinh sống, dân tộc Kinh chiếm 3,9%, dân tộc Thái chiếm 95,9%, dân tộc khác chiếm 0,2%.

Tổng số cán bộ, công chức tại UBND xã Chiềng Sinh là 20 người; Người làm việc không chuyên trách 08 người, lao động hợp đồng 03 người.

#### **II. KẾT QUẢ THANH TRA**

##### **1. Việc chấp hành pháp luật về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

##### **1.1 Thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác tiếp công dân**

Trong 03 năm (2017-2019) xã tiếp 08 lượt với 08 người đến kiến nghị, phản ánh.

Trong đó: Tiếp định kỳ Lãnh đạo UBND xã 08 lượt với 08 người; Nội dung chủ yếu là tranh chấp đất đai.

##### **\* Những mặt làm được**

- Bố trí phòng tiếp công dân: Tại phòng tiếp công dân đã được trang bị các điều kiện cần thiết cho việc tổ chức tiếp công dân; Niêm yết nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo và tiếp công dân thường xuyên của công chức tiếp công dân vào các ngày làm việc trong tuần theo quy định.

- Ban hành các Quyết định về: Nội quy tiếp công dân; Giao nhiệm vụ cho công chức kiêm nhiệm thực hiện việc tiếp công dân.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác tiếp công dân với UBND huyện Tuần Giáo theo quy định.

- Thông qua công tác tiếp công dân, UBND xã Chiềng Sinh đã chủ động nắm bắt được những kiến nghị, phản ánh của công dân và giải quyết kịp thời, không để xảy ra tình trạng bức xúc kéo dài.

**\* Những tồn tại, hạn chế**

- Chưa thực hiện mở sổ tiếp công dân.

- Chưa thực hiện thanh toán chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân.

- Khi tiếp và nhận đơn kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền không ban hành phiếu đề xuất thụ lý đơn.

**1.2. Thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, đề nghị phản ánh và trách nhiệm quản lý nhà nước đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo xử lý vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

- Thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, đề nghị phản ánh: Trong 3 năm (2017-2019) tiếp nhận 08 đơn (Khiếu nại: 0 đơn; Tố cáo: 0 đơn; Kiến nghị, phản ánh: 08 đơn).

+ Đơn đủ điều kiện giải quyết 08 đơn (Khiếu nại: 0 đơn; Tố cáo: 0 đơn; Kiến nghị, phản ánh: 08 đơn).

+ Đơn không đủ điều kiện giải quyết: 0 đơn.

+ Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 08 đơn (Khiếu nại: 0 đơn; Tố cáo: 0 đơn; Kiến nghị, phản ánh: 08 đơn).

+ Đơn không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

+ Nội dung đơn thư: Lĩnh vực tranh chấp đất đai 07 đơn, lĩnh vực dân sự 01 đơn.

+ Kết quả giải quyết: Các đơn thư được đơn vị tiếp nhận trong thời kỳ thanh tra đều được giải quyết tại các bản nhưng không thành, Trưởng bản hướng dẫn lên UBND xã để giải quyết. Đã giải quyết dứt điểm 06/08 đơn, 02 đơn thư giải quyết hòa giải không thành đã hướng dẫn cho công dân đến cơ quan thẩm quyền giải quyết; Giải quyết đúng thời gian quy định 07 đơn, 01 đơn giải quyết quá thời gian quy định.

- Trách nhiệm quản lý nhà nước đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo

+ Về việc xử lý vi phạm về khiếu nại: Không có vụ việc nào phải xử lý vi phạm.

+ Về giải quyết tranh chấp thẩm quyền giải quyết khiếu nại: Không.

+ Về khen thưởng và xử lý vi phạm pháp luật về tố cáo: Không.

**\* Những mặt làm được**

- Công tác giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền đã được Chủ tịch UBND xã quan tâm, chỉ đạo, giải quyết cơ bản kịp thời, không có đơn thư tồn đọng. Kết quả giải quyết các kiến nghị, phản ánh cơ bản nhận được sự đồng thuận của công dân.

- UBND xã đã chủ động tổ chức quán triệt, triển khai, phổ biến Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo trong các cuộc họp giao ban cho toàn thể

cán bộ, công chức xã tiếp thu thực hiện và phát trên loa truyền thanh của xã để người dân biết; Năm 2017 đơn vị đã cử 02 công chức tham gia lớp tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN do UBND huyện mở.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về UBND huyện Tuần Giáo theo quy định.

**\* Những tồn tại, hạn chế**

- Chưa thực hiện mở sổ theo dõi tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, đề nghị phản ánh của đơn vị.

- Việc giải quyết đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền chưa đúng trình tự, thủ tục theo quy định như không ban hành: Phiếu đề xuất thụ lý đơn, thông báo kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền theo quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

- Việc giải quyết đơn đề nghị về lĩnh vực tranh chấp đất đai UBND xã trong quá trình tổ chức hòa giải chưa phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp theo quy định tại Khoản 3 Điều 202 của Luật đất đai năm 2013.

- UBND xã chưa ban hành kế hoạch triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Tố cáo theo Kế hoạch số 1257/KH-UBND ngày 10/9/2018 của UBND huyện Tuần Giáo.

- Hồ sơ lưu trữ giải quyết đơn thư chưa đảm bảo theo quy định, như hồ sơ giải quyết đơn chưa đánh bút lục, lưu trữ đơn thư chưa về một đầu mối.

**2. Thực hiện các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng và phát hiện, xử lý tham nhũng**

**2.1 Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng**

Qua thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng cho thấy kết quả như sau:

**\* Những mặt làm được**

- Hằng năm UBND xã đã ban hành kế hoạch PCTN của đơn vị để triển khai thực hiện.

- Thực hiện phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước và những văn bản mới ban hành về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí kết hợp với việc đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, niêm yết công khai các quy trình, thủ tục theo cơ chế một cửa tới toàn thể công chức trong đơn vị và người dân trong xã bằng hình thức lồng ghép vào các cuộc họp cán bộ, công chức UBND xã, họp bản và phát trên loa truyền thanh của xã; Tổng số lượt tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN trong 03 năm (2017-2019) là 36 lượt với 1.080 người. Qua đó tạo điều kiện để người dân tham gia tìm hiểu, cung cấp thông tin, góp ý hoặc tham gia kiểm tra, giám sát.

- Việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính ngân sách nhà nước: Đơn vị thực hiện công khai dự toán ngân sách và quyết toán Nhà nước năm; Xây

dụng quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm phù hợp với định mức do Bộ Tài chính và UBND tỉnh Điện Biên ban hành.

- Việc công khai, minh bạch trong mua sắm công: Phần lớn tài sản của đơn vị hằng năm đã lập danh mục đăng ký gửi về UBND huyện qua Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện thông qua hình thức mua sắm tài sản tập trung theo quy định.

- Việc công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng đất: Hằng năm UBND xã căn cứ và nhu cầu sử dụng đất của xã và nhân dân các bản để lập kế hoạch sử dụng đất; Tổ chức hội nghị phổ biến phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tới các tổ chức đóng trên địa bàn, các trưởng bản, bí thư chi bộ bản và lấy ý kiến của nhân dân; Thực hiện việc niêm yết quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại trụ sở xã đồng thời thông báo cho các trưởng bản thông qua cho nhân dân nắm bắt kịp thời.

- Việc công khai, minh bạch hoạt động giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Công khai thủ tục hành chính để giải quyết theo quy định; Công khai thời hạn giải quyết; Công khai trình tự, thủ tục giải quyết; Công khai kết quả giải quyết các công việc của UBND xã bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc. Tại thời điểm thanh tra chưa xảy ra phản ánh, kiến nghị nào của cơ quan, tổ chức, người dân liên quan đến hoạt động giải quyết công việc của đơn vị; Hồ sơ giải quyết các TTHC tại đơn vị cơ bản đúng thời hạn quy định và báo cáo định kỳ kết quả thực hiện TTHC về UBND huyện.

- Việc công khai, minh bạch trong công tác cán bộ: Đơn vị đã thực hiện việc công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, khen thưởng, chuyên ngạch và nâng bậc lương thường xuyên đối với công chức bằng hình thức công bố tại cuộc họp.

- Việc thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng: Đơn vị đã triển khai tới toàn thể công chức thực hiện, đến thời điểm thanh tra chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm về quy chế tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng.

- Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập: Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai năm 2017 và 2018.

- Việc thực hiện cải cách hành chính: Công tác cập nhật công bố, công khai thủ tục hành chính được Lãnh đạo UBND xã quan tâm, giải quyết kịp thời. Việc đổi mới phương thức trong thanh toán thông qua tài khoản, đơn vị đã thực hiện việc chi trả các chế độ cho công chức thông qua tài khoản ngân hàng.

**\* Những tồn tại, hạn chế**

- Thời gian triển khai kế hoạch PCTN năm 2018 và 2019 của đơn vị còn chậm so với quy định.

- Chưa xây dựng kế hoạch tuyên truyền và cơ chế phối hợp giữa các ban, ngành và các tổ chức đoàn thể xã trong việc triển khai thực hiện Luật PCTN.

- Việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính ngân sách nhà nước: Năm 2017, 2018 và 2019 chưa thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách theo quy định.

- Việc công khai, minh bạch trong xây dựng cơ bản: UBND xã chưa thực hiện việc công khai phân bổ vốn đầu tư và mức vốn đầu tư của dự án; Chưa công khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng sau khi được quyết định, phê duyệt để nhân dân giám sát.

- Việc công khai huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân

+ Chưa thực hiện việc công khai các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định.

+ Đối với các khoản huy động đóng góp mang tính chất xã hội, từ thiện UBND xã chưa thực hiện theo đúng nguyên tắc tự nguyện theo quy định tại Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Chưa thực hiện báo cáo việc quản lý, sử dụng quỹ bảo trợ trẻ em và quỹ đền ơn đáp nghĩa về cơ quan thường trực quỹ là Phòng Lao động – TB&XH huyện theo quy định.

+ Việc huy động nhân dân đóng góp Quỹ phát triển văn nghệ, thể dục thể thao và Quỹ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ không đúng quy định; Với số tiền huy động năm 2017, 2018 và 2019 là 60.140.000 đồng.

+ UBND xã chưa lập dự toán thu, chi một số quỹ dẫn đến số tiền tồn quỹ tính đến hết năm 2019 còn nhiều như: Quỹ Khuyến học số tiền còn tồn quỹ là 12.455.000 đồng; Quỹ đền ơn đáp nghĩa số tiền còn tồn quỹ là 13.255.000 đồng; Quỹ Bảo trợ trẻ em số tiền tồn quỹ là 36.551.000 đồng.

+ Quỹ quốc phòng - an ninh tồn quỹ năm 2016 là 7.166.000 đồng, chưa nộp vào ngân sách Nhà nước do quỹ đã bãi bỏ theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

Tổng cộng số tiền sai phạm về thu, chi các quỹ đóng góp của nhân dân là **67.306.000 đồng**. *(có biểu chi tiết kèm theo)*

- Việc công khai, minh bạch trong công tác cán bộ: Đơn vị thực hiện bằng hình thức công bố tại cuộc họp, tuy nhiên chưa lập biên bản cuộc họp.

- Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Đơn vị chưa ban hành quy chế quản lý, sử dụng máy móc, trang thiết bị thuộc phạm vi mình quản lý, chưa công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan.

- Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp: Đơn vị chưa xây dựng Quy tắc ứng xử, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp đề cán bộ, công chức thực hiện.

- Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

+ Năm 2017: 01 bản kê khai tài sản người khai chưa ký tên vào từng trang của bản kê khai; Bản kê khai thiếu chữ ký của người nhận bản kê khai ở từng trang bảng kê khai; 06 bản kê khai không ghi rõ họ tên, chức danh, chức vụ của người nhận bản kê khai; 06 bản kê khai thời gian hoàn thành chậm so với quy định; Một số bản kê khai xác định các khoản nợ và tổng thu nhập trong năm chưa chính xác; Chưa xây dựng, phê duyệt kế hoạch công khai bản kê khai; Hình thức công khai: Tổ chức cuộc họp nhưng không có biên bản họp là thực hiện chưa đúng theo thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

+ Năm 2018: Bản kê khai thiếu chữ ký của người nhận bản kê khai ở từng trang bảng kê khai; Một số bản kê khai xác định các khoản nợ và tổng thu nhập trong năm chưa chính xác; 01 bản kê khai không ghi ngày tháng kê khai, ngày tháng nhận bản kê khai; 01 bản kê khai thời gian hoàn thành chậm so với quy định; Chưa xây dựng, phê duyệt kế hoạch công khai bản kê khai; Hình thức công khai: Tổ chức cuộc họp nhưng không có biên bản họp là thực hiện chưa đúng theo thông tư số 08/2013/TT-ITCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

## **2. Thực hiện các quy định về phát hiện, xử lý tham nhũng**

- Trong năm 2017, 2018 và 2019 tại UBND xã chưa phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý tham nhũng.

- UBND xã chưa thực hiện việc báo cáo định kỳ tình hình công tác PCTN của đơn vị đến cấp có thẩm quyền theo quy định.

## **III. KẾT LUẬN, NGUYÊN NHÂN VÀ TRÁCH NHIỆM**

### **1. Kết luận**

#### **1.1. Ưu điểm**

- Về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo: Đơn vị thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định của pháp luật; Chủ tịch UBND và công chức chuyên môn xã có trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, xử lý giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, đề nghị của công dân. Các đơn phát sinh đều được xử lý và việc giải quyết ngay từ cơ sở (tại các bản) không có tình trạng đơn thư tồn đọng, hạn chế được đơn thư vượt cấp, đã chủ động nắm bắt được những kiến nghị, phản ánh của công dân và giải quyết kịp thời, không để xảy ra tình trạng bức xúc kéo dài.

- Về công tác phòng, chống tham nhũng: Đã được UBND xã quan tâm và thực hiện; Hàng năm ban hành kế hoạch PCTN của đơn vị, tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN tới toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị và người dân trong xã. Bước đầu đã tạo sự chuyển trong nhận thức của cán bộ, công chức, người dân trong việc đấu tranh phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

- Triển khai thực hiện cơ bản các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng như: Thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo quy định trong các lĩnh vực ngân sách, tài chính, mua sắm công, quản lý sử dụng đất, hoạt động giải quyết công việc, công tác cán bộ; Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cơ bản đảm bảo theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức; Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai; Công tác cải cách thủ tục hành chính được quan tâm thực hiện.

#### **1.2. Khuyết điểm, tồn tại, hạn chế**

- Về công tác tiếp công dân: Chưa thực hiện mở sổ Tiếp công dân; Chưa thực hiện thanh toán chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân; Không ban hành phiếu đề xuất thụ lý đơn theo quy định.

- Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo: Chưa thực hiện mở sổ theo dõi tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, đề nghị phản ánh của đơn vị; Việc giải quyết đơn đề nghị, kiến

ngiht, phản ánh thuộc thẩm quyền chưa đúng trình tự, thủ tục theo quy định; Chưa phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp trong việc hòa giải tranh chấp đất đai; Chưa ban hành kế hoạch triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Tố cáo; Hồ sơ lưu trữ giải quyết đơn thư chưa đảm bảo theo quy định.

- Về công tác phòng, chống tham nhũng: Thời gian triển khai kế hoạch PCTN năm 2018 và 2019 của đơn vị còn chậm so với quy định; Chưa xây dựng kế hoạch tuyên truyền và cơ chế phối hợp giữa các ban, ngành và các tổ chức đoàn thể xã trong việc triển khai thực hiện Luật PCTN; Chưa thực hiện việc báo cáo định kỳ tình hình công tác PCTN của đơn vị theo quy định.

- Về thực hiện các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng

+ Chưa thực hiện công khai, minh bạch những nội dung sau: Số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách; Phân bổ vốn đầu tư và mức vốn đầu tư của dự án; Thực hiện dự án đầu tư xây dựng sau khi được quyết định, phê duyệt để nhân dân giám sát; Các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân; Công khai, minh bạch trong công tác cán bộ chưa lập biên bản cuộc họp.

+ Việc huy động các khoản đóng góp của nhân dân: Đối với các khoản huy động đóng góp mang tính chất xã hội chưa thực hiện theo đúng nguyên tắc tự nguyện; Chưa thực hiện báo cáo việc quản lý, sử dụng quỹ bảo trợ trẻ em và quỹ đền ơn đáp nghĩa; Huy động nhân dân đóng góp Quỹ phát triển văn nghệ, thể dục thể thao và Quỹ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ không đúng quy định; Chưa xây dựng dự toán thu, chi một số quỹ dẫn đến số tiền tồn quỹ còn nhiều; Quỹ quốc phòng - an ninh tồn quỹ chưa nộp vào ngân sách Nhà nước. Tổng số tiền sai phạm về thu, chi các quỹ đóng góp của nhân dân **67.306.000 đồng**. (có biểu chi tiết kèm theo)

+ Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn và quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp: Chưa ban hành quy chế quản lý, sử dụng máy móc, trang thiết bị thuộc phạm vi mình quản lý; Chưa công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan; Chưa xây dựng Quy tắc ứng xử, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp đề cán bộ, công chức thực hiện.

+ Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập: Một số bản kê khai thực hiện chưa đúng theo quy định; Chưa xây dựng, phê duyệt kế hoạch công khai bản kê khai; Hình thức công khai tổ chức cuộc họp nhưng không có biên bản họp.

## **2. Nguyên nhân**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của Chủ tịch UBND xã Chiềng Sinh đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công tác PCTN và việc thu, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân chưa thường xuyên, chưa toàn diện, sát sao dẫn đến chưa kịp thời phát hiện các khuyết điểm, tồn tại, hạn chế.

- Công chức được giao nhiệm vụ chưa nghiên cứu kỹ các văn bản của Nhà nước liên quan đến công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công tác

PCTN và việc thu, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân nên tham mưu cho lãnh đạo có những nội dung chưa đầy đủ, chưa đúng quy định.

### **3. Trách nhiệm**

Những khuyết điểm, hạn chế và tồn tại nêu trên trách nhiệm thuộc về những cá nhân sau:

- Ông Lương Văn Chươi - Chủ tịch UBND xã trong cương vị người đứng đầu chịu trách nhiệm trong việc để xảy ra tồn tại và hạn chế trong thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; Công tác PCTN và việc thu, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân.

- Bà Tông Thị Biên và ông Lương Văn Hải - Công chức Văn phòng – Thống kê xã chưa thực hiện đúng trách nhiệm trong việc tham mưu cho UBND xã về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và công tác PCTN.

- Bà Lò Thị Thu - Thời lý làm kế toán xã năm 2017 và 2018; Bà Lò Thị Thu – Kế toán biệt phái năm 2019 chưa thực hiện đúng trách nhiệm tham mưu trong việc thu, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân.

## **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **1. Xử lý về hành chính**

- Yêu cầu UBND xã Chiềng Sinh hợp kiểm điểm có hình thức kỷ luật đối với ông Lương Văn Chươi - Chủ tịch UBND xã để xảy ra những tồn tại và hạn chế nêu trên.

- Yêu cầu UBND xã Chiềng Sinh hợp kiểm điểm và rút kinh nghiệm đối với: Bà Tông Thị Biên và ông Lương Văn Hải - Công chức Văn phòng – Thống kê xã; Bà Lò Thị Thu - Thời lý làm kế toán xã năm 2017 và 2018; Bà Lò Thị Thu – Kế toán biệt phái năm 2019 để xảy ra tồn tại, hạn chế đã nêu trên.

### **2. Xử lý về kinh tế**

Thu hồi số tiền: **67.306.000 đồng** (Sáu mươi bảy triệu ba trăm linh sáu đồng chẵn) sai phạm qua thanh tra, yêu cầu Chủ tịch UBND Chiềng Sinh nộp vào Tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện. Số TK: 3949.0.1087943.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Tuần Giáo.

Trong đó:

- Thu hồi số tiền: 60.140.000 đồng, thu Quỹ phát triển văn nghệ, thể dục thể thao và Quỹ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2017, 2018 và 2019 không đúng quy định.

- Thu hồi số tiền: 7.166.000 đồng, số tiền tồn Quỹ quốc phòng - an ninh năm 2016 chưa nộp vào ngân sách Nhà nước.

### **3. Kiến nghị về quản lý nhà nước**

#### **3.1. Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Chiềng Sinh**

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp Luật yêu cầu Chủ tịch UBND xã tổ chức, chỉ đạo khắc phục những khuyết điểm, tồn tại và hạn chế đã nêu ở phân kết luận.

- Thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, đôn đốc các ban, ngành, đoàn thể và cán bộ, công chức xã Chiềng Sinh trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác PCTN đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quán triệt các nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước, các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của



huyện về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác PCTN, lãng phí.

- Chỉ đạo thực hiện việc lập dự toán, quyết toán và công khai việc thu, chi các quỹ đóng góp của nhân dân theo quy định; Mở sổ theo dõi các nguồn thu, nghiêm cấm việc thu quỹ đề ngoài sổ sách; Không quy định mức thu đối với một số quỹ theo nguyên tắc hoạt động của quỹ là tự nguyện đóng góp của người nhân dân.

### 3.2. Đề nghị Đảng Ủy xã Chiềng Sinh

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với UBND xã Chiềng Sinh trong việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; Công tác PCTN và việc thu, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân.

Sau 30 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra, yêu cầu Chủ tịch UBND xã Chiềng Sinh báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện Kết luận thanh tra với Chủ tịch UBND huyện qua thanh tra huyện.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Chiềng Sinh năm 2017, 2018 và 2019./.

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Ban Nội Chính tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Đảng ủy, HĐND-UBND xã Chiềng Sinh;
- Thanh tra huyện;
- Lưu VT.

(B/c)

CHỦ TỊCH



Nữ Văn Đức

**BIỂU TÓNG HỢP SAI PHẠM THU, CHI CÁC QUỸ TỪ NGUỒN ĐÓNG GÓP CỦA NHÂN DÂN**  
**Tại UBND xã Chiềng Sinh năm 2017, 2018 và 2019**

(Biểu kê theo Kết luận thanh tra số /KL-UBND ngày tháng 6 năm 2020 của UBND huyện Tuần Giáo)

ĐVT: đồng

Stt	Tên quỹ	Số tiền	Nguyên nhân sai phạm	Ghi chú
1	Quỹ phát triển văn nghệ, thể dục, thể thao	32.630.000	Thu quỹ không đúng quy định	
2	Quỹ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	27.510.000	Thu quỹ không đúng quy định	
3	Quỹ quốc phòng - an ninh	7.166.000	Số tiền tồn quỹ năm 2016 chưa nộp vào ngân sách vì quỹ đã bãi bỏ theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh Điện Biên	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>67.306.000</b>		

( Sáu mươi bảy triệu ba trăm linh sáu đồng chẵn)